

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	479.09	↑ 1.90	0.40%
KLGD (triệu ck)	22.88	↓ -61.38	-72.84%
GTGD (tỷ đồng)	336.73	↓ -770.57	-69.59%
Tổng cung (triệu ck)	53.63	↓ -141.76	-72.55%
Tổng cầu (triệu ck)	64.04	↓ -155.17	-70.79%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.61	↓ -18.95	-96.86%
KL bán (triệu ck)	0.34	↓ -39.94	-99.15%
Giá trị mua (tỷ đồng)	19.86	↓ -478.90	-96.02%
Giá trị bán (tỷ đồng)	9.78	↓ -386.98	-97.54%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	59.63	↑ 0.46	0.78%
KLGD (triệu ck)	4.52	↓ -62.36	-93.24%
GTGD (tỷ đồng)	56.86	↓ -3,806.51	-98.53%
Tổng cung (triệu ck)	9.39	↓ -106.31	-91.89%
Tổng cầu (triệu ck)	9.32	↓ -90.78	-90.69%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.04	↓ -36.71	-99.90%
KL bán (triệu ck)	0.34	↓ -15.40	-97.87%
Giá trị mua (tỷ đồng)	0.44	↓ -256.52	-99.83%
Giá trị bán (tỷ đồng)	4.00	↓ -115.29	-96.65%

Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá cuối cùng	Thay đổi	% Thay đổi
PVN 10	791.64	↑ 13.63	1.75
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	1117.71	↑ 9.63	0.87
PVN ALLSHARE	1156.95	↑ 9.94	0.87
PVN ALLSHARE HNX	611.78	↑ 7.31	1.21
PVN ALLSHARE HSX	1207.1	↑ 10.03	0.84
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1243.48	↓ -2.9	-0.23
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	1502.81	↑ 22.84	1.54
PVN Tài Chính	415.86	↑ 9.34	2.3
PVN Công Nghiệp	411.4	↑ 17.35	4.4
PVN Dầu Khí	1054.46	↑ 8.32	0.8
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	724.98	↑ 24.19	3.45

So sánh các chỉ số chính

	Đóng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	479.09	↑ 0.40%	↑ 0.40%	↑ 36.88%
VN30-Index	540.25	↑ 0.57%	↑ 0.57%	↑ 40.22%
PVNAllshare HSX	1207.10	↓ -0.83%	↓ -0.83%	↑ 134.45%
HNX-Index	59.63	↑ 0.78%	↑ 0.78%	↑ 5.00%
HNX30-Index	109.87	↑ 1.71%	↑ 1.71%	↑ 9.87%
PVNAllshare HNX	611.78	↓ -1.20%	↓ -1.20%	↑ 12.61%
PVNAllshare	1156.95	↓ -0.86%	↓ -0.86%	↑ 124.55%
PVN 10	791.64	↓ -1.72%	↓ -1.72%	↑ 20.18%

Nhận định thị trường:

Chúng tôi cho rằng một phần dòng tiền ngắn hạn đã phản ứng tích cực trên phương diện tâm lý sau quyết định trì hoãn QE tapering của FED những phiên cuối tuần trước. Phần lớn các thị trường chứng khoán khu vực ASEAN và TTCK các nền kinh tế mới nổi đều có sự phục hồi.

Tại thị trường trong nước, các cổ phiếu tăng giá chủ yếu là những cổ phiếu thị giá thấp và đã giảm mạnh trong tháng 9. Thanh khoản được hình thành chủ yếu từ nhóm này và do đó giá trị giao dịch thị trường không có cải thiện đáng kể. Kỳ vọng tích cực sau quyết định trì hoãn việc rút dần QE đang mang tính chất ngắn hạn và đây là yếu tố cần sự thận trọng. Chúng tôi cho rằng quyết định của FED sẽ không gây ra hiện tượng đảo ngược quá trình rút vốn của NĐT khỏi các thị trường mới nổi để đầu tư trở lại Mỹ mà tạm thời chỉ có tác động làm chậm quá trình này do hạn chế được quan ngại về sự mạnh lên nhanh chóng của USD. Đối với các nước ASEAN, diễn biến có thể sẽ tích cực hơn ở các thị trường nhỏ và đang có mặt bằng định giá thấp, tuy nhiên tốt hơn hết nhà đầu tư nên chờ những động thái cụ thể hơn của dòng đầu tư nước ngoài.

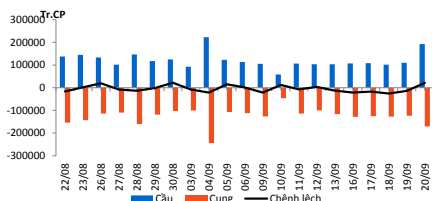
Thực tế thì VN-index thanh khoản khớp lệnh hôm nay vẫn dưới 40 triệu đơn vị và HNX-Index có mức thanh khoản dưới 20 triệu cổ phiếu. Mức thanh khoản vẫn ở mức thấp và hình thành chủ yếu trên các cổ phiếu có thị giá nhỏ. Trong nước, CPI thành phố HCM tăng tới 3,13% mom đang là một yếu tố tác động tăng tới sự thận trọng trên thị trường. Ngoài ra thì xi măng tăng giá 8 – 9% cũng sẽ tác động tới biến động nhóm hàng Vật liệu Xây dựng trong tháng tới.

Chúng tôi đánh rủi ro của thị trường đã giảm đi đáng kể, tâm lý thận trọng hiện nay chủ yếu còn tồn tại chờ một số thông tin vĩ mô được công bố như đã nêu trên. Trong ngắn hạn, chúng tôi nâng mức dao động dự báo từ 460 – 480 điểm lên mức 470 – 500 điểm đối với VN-Index. VN-index có khả năng tăng nhẹ trong ngắn hạn, tuy nhiên sẽ có sự phân hóa mạnh mẽ và việc trading với mục tiêu lợi nhuận ngắn hạn lúc này là tương đối khó khăn. Ở khía cạnh đầu tư dài hơn, nhà đầu tư có thể bắt đầu tìm kiếm những cơ hội giá rẻ trên các cổ phiếu tiềm năng ở báo cáo tài chính cuối năm 2013.

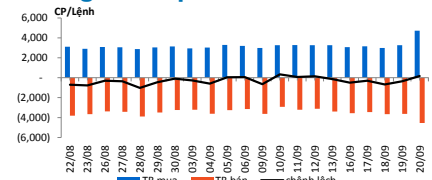
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

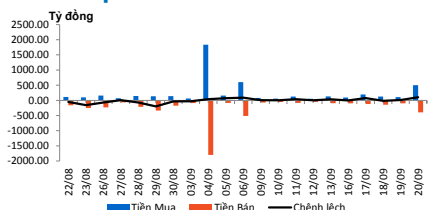
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Đến 9h25, VN-Index đã giảm 1.52 điểm, tương ứng 0.32%, tạm giao dịch quanh 475.65 điểm. Như thường lệ, nhóm cổ phiếu lớn giảm điểm là nguyên nhân kéo chỉ số trên sàn giảm theo. Cụ thể như DPM, HPG, MBB, HAG, VNM, VCB... đang gây áp lực lớn lên thị trường. Bên cạnh đó, ITA, NLG, MPC, PVT, LCM... cũng mở cửa giảm điểm thấp hơn. Trong đó, ITA đang được nhà đầu tư đặt khối lượng rất lớn ở mức giá sàn, tương ứng hơn 1 triệu đơn vị.

VN-Index chốt phiên sáng giảm 1.5 điểm, hay 0.31%, tạm dừng tại 475.69 điểm. Khối lượng giao dịch đạt hơn 20 triệu đơn vị, tương ứng 364 tỷ đồng; bao gồm gần 3 triệu đơn vị trong giao dịch thỏa thuận (VIC gần 1 triệu đơn vị).

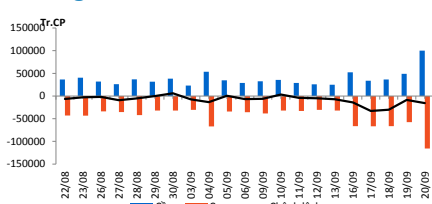
Điểm sáng trên HOSE vẫn là cổ phiếu PVF khi đây là cơ hội bắt đáy cuối cùng của cổ phiếu này trước khi hủy niêm yết và rời sàn. Dư mua trần của PVF hết phiên sáng đã lên đến 1.7 triệu đơn vị.

Kết phiên đầu tuần, Giảm trong phần lớn thời gian giao dịch nhưng VN-Index vẫn kịp đóng cửa tăng 1.9 điểm, hay 0.4%, chốt tại 479.09 điểm, ghi nhận phiên tăng điểm thứ 2 liên tiếp. Cùng với điểm số, thanh khoản cũng đạt mức cao với hơn 46 triệu đơn vị được chuyển giao, tương ứng 745 tỷ đồng.

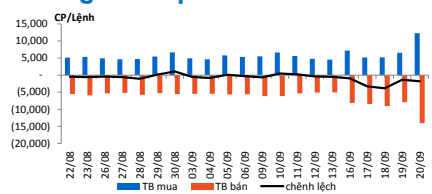
Sự tích cực của nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ đã bắt đầu xuất hiện từ đầu phiên nhưng thực sự bùng nổ trong phiên buổi chiều. Theo đó, hàng loạt cổ phiếu đã tăng trần như DLG, HAR, HLA, HQC, IJC, MCG, OGC, VIP, VNE, PVT, PVF...

Diễn biến sàn Hà Nội

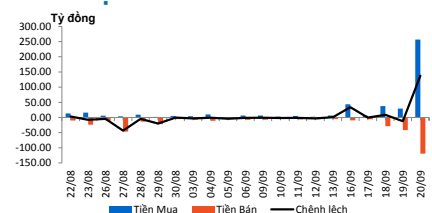
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Mở cửa, Trên HNX, cổ phiếu VCG tăng mạnh ngay đầu phiên không đủ để HNX-Index duy trì sắc xanh khi mở cửa. Áp lực giảm từ PVX, SCR, SHB, PVS, PVC, ACB... đã làm chỉ số này giảm 0.12 điểm trở lại vào lúc 9h30, tương ứng 0.3%, tạm giao dịch quanh 58.99 điểm.

Đến 10h30, Trên HNX, giao dịch vẫn trầm lắng với khối lượng giao dịch chưa đạt 8 triệu đơn vị. VCG chính thức tăng trần với gần 2 triệu đơn vị chuyển giao nhưng vẫn chưa giúp HNX-Index tăng trở lại.

Tâm lý hưng khởi hơn đã trở lại với sàn HNX khi chỉ số HNX-Index bất ngờ tăng nhẹ 0.03% vào phiên sáng nhờ VCG, PVI, PTS, FIT... hồi phục trở lại.

Tuy nhiên, với dòng tiền vẫn rất hạn chế, chỉ hơn 11 triệu đơn vị được chuyển giao, tương ứng 93 tỷ đồng thì khó kỳ vọng thị trường sẽ thể hiện khả năng bứt phá trong phiên chiều.

Cuối phiên Trên HNX, sự tích cực cũng được lan tỏa khi những cổ phiếu đầu cơ như PVX, SCR tăng lên mức cao hơn. Cùng với VCG, PVA, PV2, PVL, PCG, SDE... tăng trần đã giúp HNX-Index ghi nhận mức tăng 0.46 điểm, tương ứng 0.78%, dừng tại 59.63 điểm.

Cổ phiếu KLF có phiên giao dịch đầu tiên trên sàn cũng kịp tăng trần với mức tăng 3,100 đồng, đóng cửa tại 13,600 đồng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	N/A
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	Tăng

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Giảm
Thanh khoản	Giảm
Đánh giá dòng tiền	Giảm
Trạng thái ngắn hạn	Điều chỉnh
Tín hiệu mua/bán	BÁN

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	510	**
Kháng cự 2	520	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	470	****
Hỗ trợ 2	450	***
Hỗ trợ 3	420	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Giảm
Thanh khoản	Giảm
Đánh giá dòng tiền	Giảm
Trạng thái ngắn hạn	Giảm
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

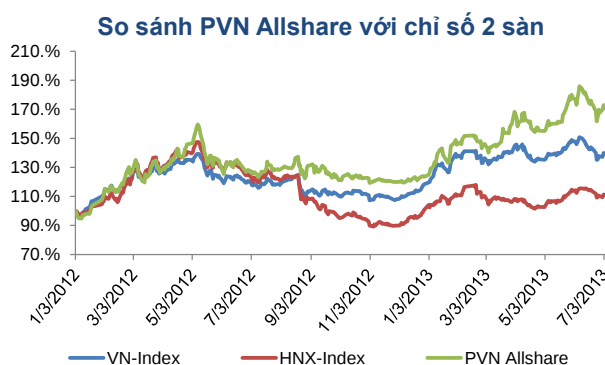
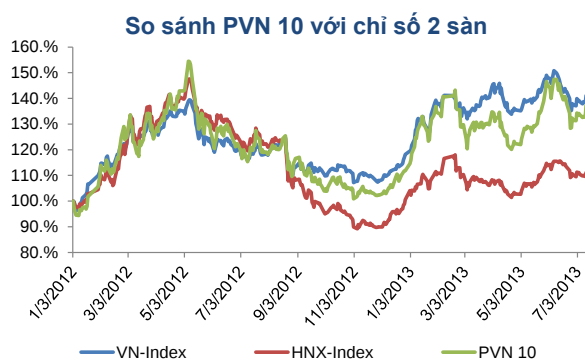
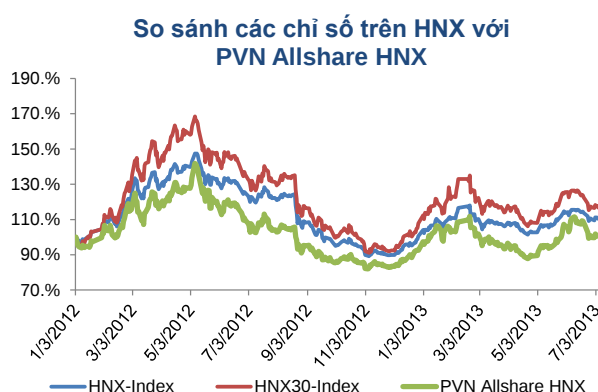
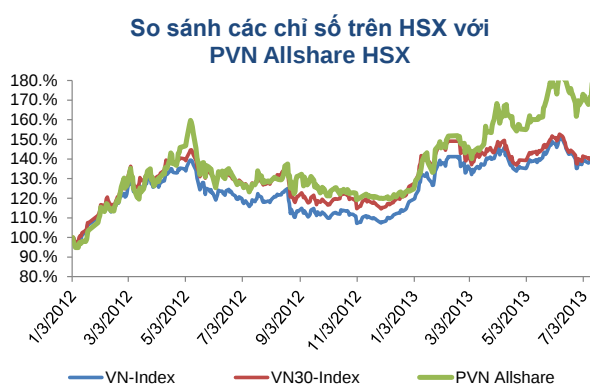
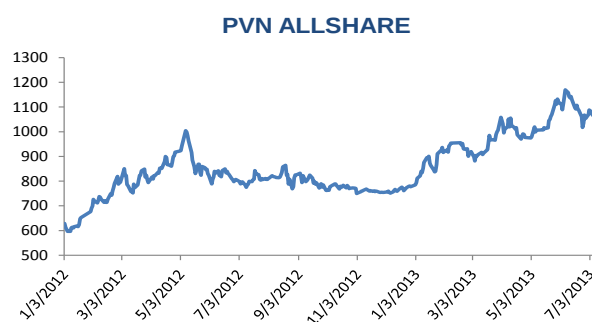
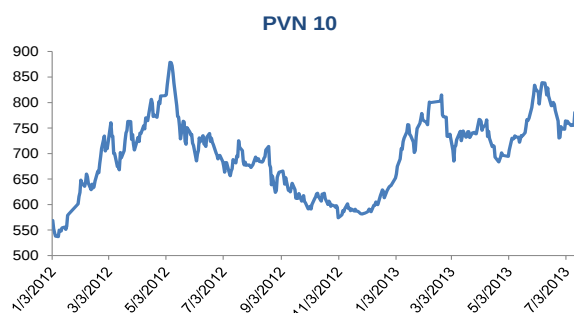
	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	62	**
Kháng cự 2	66	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	60	**
Hỗ trợ 2		
Hỗ trợ 3		

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn



THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
DPM	42,600	42,700	0.23	48,880,015
GAS	65,500	65,500	0.00	36,429,590
PPC	19,200	18,600	-3.12	36,315,078
DRC	41,800	40,100	-4.07	24,333,131
PVD	61,500	59,500	-3.25	24,013,165

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
PNC	4,300	4,600	300	6.98
SJS	9,000	9,600	600	6.67
VHC	21,300	22,700	1,400	6.57
TTP	23,000	24,500	1,500	6.52
RIC	6,300	6,700	400	6.35

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
FDG	4,300	4,000	-300	-6.98
PVF	4,300	4,000	-300	-6.98
ELC	23,000	21,400	-1,600	-6.96
SCD	21,900	20,400	-1,500	-6.85
VNS	42,500	39,600	-2,900	-6.82

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VNM	23,555	PPC	28,233
VCB	12,320	VNM	23,541
VFMVF	10,478	VFMVF1	10,841
DPM	10,262	GAS	8,921
TTP	7,870	TTP	7,870

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SHB	6,800	6,600	-2.94	421,559
VCG	8,200	7,400	-9.76	296,280
KLS	7,900	7,700	-2.53	48,987
ACB	15,400	15,400	0.00	30,890
DBC	18,000	17,000	-5.56	16,322

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SHN	600	700	100	16.67
GGG	600	700	100	16.67
KTT	2,000	2,200	200	10.00
VC9	5,000	5,500	500	10.00
BTH	4,100	4,500	400	9.76

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
KTS	19,000	17,100	-1,900	-10.00
SCJ	8,000	7,200	-800	-10.00
BHV	5,000	4,500	-500	-10.00
VBC	35,000	31,500	-3,500	-10.00
DPC	18,000	16,200	-1,800	-10.00

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
SHB	27,300	VCG	21,474
PVS	3,506	DBC	1,933
VND	1,582	AAA	1,028
DBC	1,442	SHB	898
AAA	1,149	VNR	871

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339